

Số: /CT-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2026

CHỈ THỊ

**Về việc tăng cường công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan
những tháng cuối năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Trong thời gian qua, công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện và đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, nguy cơ xảy ra thiên tai với diễn biến nhanh, phức tạp, cường độ lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng vẫn còn cao, tiềm ẩn khả năng gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, cơ sở hạ tầng, sản xuất và đời sống Nhân dân. Các loại hình thiên tai cần tập trung theo dõi, chủ động phòng ngừa và ứng phó gồm: Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông, bờ biển, ngập úng đô thị, đông, lở, sét và các hiện tượng thời tiết cực đoan khác.

Qua rà soát, tại một số địa bàn, khả năng chống chịu của công trình, cơ sở hạ tầng còn hạn chế; một số khu dân cư vẫn nằm trong khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập sâu, chia cắt, cô lập. Công tác cảnh báo, truyền tin và việc chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương châm “bốn tại chỗ” chưa đồng đều, khả năng sẵn sàng ứng phó một số địa phương còn bị động, chủ quan, thiếu kiên quyết. Những tồn tại, hạn chế này cần được khẩn trương rà soát, củng cố và khắc phục, nhất là tại các khu vực có nguy cơ trực tiếp ảnh hưởng đến an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân.

Những tháng cuối năm 2026 được dự báo còn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra bão, mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, đông, lở, sét và các hiện tượng thiên tai cực đoan; đồng thời cần chuẩn bị từ sớm phương án phòng, chống hạn hán, thiếu nước, cháy rừng và xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2026-2027. Vì vậy, các cấp, các ngành phải nâng cao năng lực phòng ngừa, chuẩn bị đầy đủ phương án, lực lượng, phương tiện và vật tư, sẵn sàng ứng phó với các tình huống có cường độ lớn, diễn biến nhanh, phức tạp hoặc vượt mức lịch sử.

Để chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai; bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe của Nhân dân, nhất là các nhóm dễ bị tổn thương; bảo vệ cơ sở hạ tầng, sản xuất, môi trường và góp phần duy trì ổn định kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức có liên quan tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ sau:

I. YÊU CẦU CHUNG:

- Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về phòng, chống thiên tai, trọng tâm là Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng; Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ; Kế hoạch số 44-KH/TU ngày 07/02/2026 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 26/5/2026; Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 01/7/2026 và Phương án số 6250/PA-UBND ngày 08/5/2026 của UBND tỉnh.

- Xác định phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của cả hệ thống chính trị, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng và ổn định xã hội; chuyển mạnh từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro chủ động, lấy phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro và chuẩn bị tại chỗ làm trọng tâm.

- Chủ động chuẩn bị phương án ứng phó với các tình huống thiên tai cường độ lớn, diễn biến nhanh, phạm vi rộng, phức tạp, bất thường, có thể vượt mức lịch sử; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, không để bị động, bất ngờ trước mọi tình huống. Bảo vệ tính mạng, sức khỏe và an toàn của Nhân dân là yêu cầu cao nhất, trong đó ưu tiên các nhóm dễ bị tổn thương và người dân tại khu vực có nguy cơ cao.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý; phải trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực tế, kịp thời khắc phục tồn tại, không để nhiệm vụ chỉ thực hiện trên hồ sơ hoặc xảy ra thiếu chuẩn bị, chậm xử lý, bị động trong phạm vi quản lý.

Để cụ thể hóa các yêu cầu nêu trên, các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao tập trung triển khai ngay các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên, cấp thiết, có tính phòng ngừa, chuẩn bị trước và trực tiếp bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân:

1. Khẩn trương rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai những tháng cuối năm 2026:

- Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo rà soát, cập nhật và hoàn thiện phương án ứng phó với từng loại hình thiên tai phù hợp cấp độ rủi ro và đặc điểm địa bàn; Phương án ứng phó phải bảo đảm tính khả thi, triển khai được ngay trên thực tế; lực lượng, phương tiện, vật tư phải được chuẩn bị, bố trí và kiểm tra cụ thể, bảo đảm khả năng huy động, tiếp cận và sử dụng kịp thời khi cần thiết.

- Phương án phải xác định rõ các khu vực có nguy cơ về bão, mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, đông, lở, sét, sự cố hồ đập, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, cháy rừng và các tình huống khác; xác định số hộ, số người cần bảo vệ, sơ tán, nhất là các nhóm dễ bị tổn thương; phương tiện, lực lượng, địa điểm sơ tán và các điều kiện thiết yếu phục vụ người dân.

- Tập trung kiểm tra thực tế tại khu vực có nguy cơ lũ quét, sạt lở, ngập sâu, chia cắt, vùng hạ du hồ chứa, ven sông, suối, ven biển, các điểm dân cư và tuyến giao thông có nguy cơ mất an toàn. Khi có nguy cơ đe dọa trực tiếp đến tính mạng, phải tổ chức di dời, sơ tán người dân theo đúng thẩm quyền và quy định.

- Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, khả thi của phương án và việc tổ chức thực hiện trên thực tế.

2. Tăng cường kiểm tra, xử lý công trình xung yếu và hạ tầng thiết yếu:

- Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị quản lý công trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức kiểm tra thực tế, đánh giá mức độ an toàn và khả năng chống chịu của hồ chứa, đập, đê điều, kè, công trình phòng, chống sạt lở, giao thông, tiêu thoát nước, điện, viễn thông, cấp nước, trường học, cơ sở y tế và các công trình thiết yếu khác.

- Đối với công trình, khu vực có nguy cơ mất an toàn, xác định rõ mức độ nguy hiểm, trách nhiệm quản lý, biện pháp xử lý, nguồn lực và thời hạn hoàn thành; ưu tiên xử lý ngay các vị trí có nguy cơ trực tiếp đe dọa tính mạng Nhân dân. Trường hợp chưa thể khắc phục, phải thực hiện ngay các biện pháp gia cố, cảnh báo, khoanh vùng, hạn chế hoặc cấm tiếp cận và chuẩn bị phương án xử lý sự cố.

- Khẩn trương xử lý các điểm nghẽn dòng chảy, vị trí ngập úng, sạt lở; khơi thông hệ thống tiêu thoát nước tại đô thị, khu dân cư, tuyến giao thông và công trình trọng yếu.

- Tăng cường quản lý hành lang thoát lũ, lòng sông, bãi sông, suối; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi lấn chiếm, san lấp, xây dựng trái phép, khai thác khoáng sản, khai thác cát trái phép làm gia tăng nguy cơ thiên tai.

3. Bảo đảm an toàn hồ chứa, đập và vùng hạ du:

- Các tổ chức, đơn vị quản lý, khai thác, vận hành hồ chứa thủy lợi, thủy điện kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, thiết bị vận hành, hệ thống quan trắc, thông tin liên lạc và cảnh báo; kịp thời khắc phục các tồn tại ảnh hưởng đến an toàn công trình và vùng hạ du.

- Thực hiện nghiêm quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa và các quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Theo dõi chặt chẽ mưa, lũ, mực nước và lưu lượng đến hồ để tổ chức vận hành an toàn.

- Khi điều tiết, xả nước, phải thông báo, cảnh báo kịp thời, đầy đủ, chính xác, dễ hiểu đến chính quyền và Nhân dân vùng hạ du, nhất là khu vực có nguy cơ chia cắt, mất điện, mất liên lạc.

- UBND các xã, phường vùng hạ du xác định cụ thể khu vực, hộ dân và địa điểm sơ tán, bảo đảm người dân nhận được cảnh báo và biết cách ứng phó khi có tình huống nguy hiểm.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, vận hành hồ chứa thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các nguy cơ, vi phạm.

4. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai:

- Tăng cường theo dõi, phân tích thông tin khí tượng, thủy văn và diễn biến thiên tai; chủ động nhận diện sớm nguy cơ và cung cấp thông tin phục vụ chỉ đạo, ứng phó.

- Chuyển từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo theo tác động, trong đó làm rõ khu vực có nguy cơ ngập sâu, lũ quét, sạt lở; tuyến đường, cầu, ngầm, tràn có khả năng bị chia cắt; khu vực hạ du bị ảnh hưởng và hộ dân cần di dời, sơ tán.

- Thông tin cảnh báo được truyền tải kịp thời, bằng nhiều phương thức phù hợp với từng địa bàn; đối với khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi có nguy cơ mất điện, mất sóng phải có phương án thông tin thay thế.

- Nội dung cảnh báo phải ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu, nêu rõ khu vực, thời gian, mức độ nguy hiểm và hành động cần thực hiện, hạn chế các bản tin chỉ cung cấp thông số thời tiết mà không chỉ rõ tác động và biện pháp ứng phó.

5. Củng cố phương châm “bốn tại chỗ”, nâng cao năng lực cấp xã:

- UBND các xã, phường rà soát, kiện toàn lực lượng xung kích và phương án huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị theo từng địa bàn, tình huống; lập danh sách lực lượng có khả năng vận hành máy móc, phương tiện, cứu hộ, cứu nạn, kèm thông tin liên hệ và khả năng huy động thực tế. Bố trí vật tư, phương tiện, thiết bị và nhu yếu phẩm tại các khu vực có nguy cơ cao, bảo đảm có thể tiếp cận và sử dụng ngay.

- Thiết lập cơ chế phối hợp, chi viện giữa các xã, phường theo lưu vực sông, vùng hạ du hồ chứa, ven biển và các khu vực có nguy cơ tương đồng.

- Khi vượt quá khả năng ứng phó, Chủ tịch UBND xã, phường phải báo cáo ngay để được hỗ trợ, chi viện; đồng thời chủ động xử lý trong phạm vi khả năng, không chờ lực lượng cấp trên.

6. Chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, cháy rừng và xâm nhập mặn mùa khô 2026–2027:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 04/3/2026; rà soát, cập nhật phương án phù hợp với nguồn nước, nhu cầu sử dụng và điều kiện từng địa bàn.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với địa phương, đơn vị quản lý công trình cấp nước, hồ chứa đánh giá nguồn nước, nhu cầu sử dụng và khả năng cân đối; xác định khu vực có nguy cơ thiếu nước, ưu tiên nước sinh hoạt và các vùng sản xuất trọng điểm.

- UBND các xã, phường hướng dẫn điều chỉnh cơ cấu, thời vụ và quy mô sản xuất phù hợp khả năng nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát nguy cơ cháy rừng, bố trí lực lượng và phương tiện tại khu vực nguy cơ cao; chủ động theo dõi diễn biến xâm nhập mặn tại ven biển, cửa sông và chuẩn bị phương án bảo đảm nước sinh hoạt, sản xuất.

7. Bảo đảm an toàn giao thông, điện, thông tin liên lạc và dịch vụ thiết yếu:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát hạ tầng thiết yếu có nguy cơ bị ảnh hưởng; chuẩn bị phương án xử lý sự cố và khôi phục hoạt động.

- Tập trung kiểm tra các tuyến giao thông trọng yếu, đường miền núi, đường độc đạo, cầu, ngầm, tràn và điểm có nguy cơ ngập, sạt lở, chia cắt; chuẩn bị phương án phân luồng, cảnh báo, kiểm soát và xử lý sự cố; không để người, phương tiện đi vào khu vực mất an toàn.

- Đối với hệ thống điện, viễn thông, chủ động gia cố, chuẩn bị nhân lực, vật tư dự phòng và phương án khôi phục, ưu tiên cơ sở chỉ huy, cơ sở y tế, điểm sơ tán và công trình thiết yếu.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc men và hàng hóa thiết yếu tại khu vực có nguy cơ bị cô lập; bảo đảm nguồn cung, không để xảy ra thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung, đầu cơ, găm hàng hoặc lợi dụng thiên tai để trục lợi.

8. Bảo đảm an toàn sản xuất, dân sinh và phục hồi sau thiên tai:

- Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan chủ động bảo vệ người, tài sản, cơ sở sản xuất và dịch vụ thiết yếu, hạn chế gián đoạn kéo dài hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

- Đối với nông nghiệp, thủy sản, chăn nuôi, chủ động thu hoạch, di chuyển hoặc bảo vệ vật nuôi, máy móc, thiết bị, vật tư và tài sản tại khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng.

- Ngay sau thiên tai, đánh giá, thống kê thiệt hại kịp thời, chính xác; xác định nhu cầu và thứ tự ưu tiên khôi phục, trước hết đối với giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc, trường học, cơ sở y tế và các công trình phục vụ trực tiếp đời sống Nhân dân.

- Việc huy động, tiếp nhận, phân bổ và sử dụng nguồn lực hỗ trợ phải công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và theo quy định.

9. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và dữ liệu:

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, hệ thống quan trắc, bản đồ nguy cơ, dữ liệu dân cư, dữ liệu công trình và các công cụ số phục vụ theo dõi, đánh giá rủi ro, cảnh báo và hỗ trợ chỉ huy, điều hành, ưu tiên khu vực có nguy cơ cao.

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và từng bước tích hợp dữ liệu về hộ dân, người cần sơ tán, đối tượng dễ bị tổn thương, điểm ngập, sạt lở, khu vực lũ quét, hồ chứa, công trình xung yếu, tuyến sơ tán, điểm tránh trú, lực lượng, phương tiện và vật tư.

- Bảo đảm dữ liệu chính xác, cập nhật, có khả năng khai thác nhanh trong thực tế; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu để hỗ trợ cảnh báo sớm, nhận diện khu vực nguy cơ và ra quyết định.

10. Tăng cường tuyên truyền, tập huấn và nâng cao kỹ năng cộng đồng:

- Các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền về nguy cơ, tác động và biện pháp phòng tránh thiên tai, bảo đảm nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp từng địa bàn và nhóm đối tượng.

- Hướng dẫn người dân nhận biết dấu hiệu nguy hiểm, tiếp nhận và thực hiện cảnh báo, tự bảo vệ, sơ tán an toàn và ứng phó ban đầu; ưu tiên khu vực ven sông, suối, ven biển, miền núi, vùng hạ du hồ chứa và các địa bàn có nguy cơ cao.

- Tổ chức tập huấn, thực hành, diễn tập sơ tán tại khu vực cần thiết; sau diễn tập phải đánh giá, điều chỉnh những bất cập trong phương án, tuyến sơ tán, địa điểm tránh trú, lực lượng và phương tiện.

- Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành cảnh báo, sơ tán trên địa bàn.

11. Tăng cường kiểm tra, giám sát:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương kiểm tra thực tế công tác chuẩn bị ứng phó tại các địa bàn có nguy cơ cao, tập trung vào phương án sơ tán, hộ dân có nguy cơ, lực lượng, phương tiện, vật tư, điểm tránh trú, cảnh báo, thông tin liên lạc, hồ đập, công trình xung yếu và phương án chi viện.

- Việc kiểm tra phải đánh giá khả năng thực hiện trên thực tế, kịp thời yêu cầu khắc phục các tồn tại, nhất là những vấn đề có nguy cơ trực tiếp ảnh hưởng đến tính mạng Nhân dân.

- Trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hình thức, chậm khắc phục tồn tại, buông lỏng quản lý hoặc không kịp thời thực hiện biện pháp phòng

ngừa, cảnh báo, sơ tán, cơ quan có thẩm quyền phải chấn chỉnh, xử lý hoặc tham mưu xử lý trách nhiệm người đứng đầu theo quy định.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chuyên môn chủ trì tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao; tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, khí tượng, thủy văn và thiên tai; phối hợp nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo, nhất là đối với lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, lũ trên sông, suối; kịp thời tham mưu chỉ đạo ứng phó phù hợp.

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc rà soát, cập nhật phương án phòng, chống thiên tai; kiểm tra, đôn đốc bảo đảm an toàn hồ chứa thủy lợi, đập, đê điều và công trình phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý; theo dõi việc vận hành hồ chứa theo quy trình được phê duyệt, kịp thời tham mưu xử lý các nguy cơ mất an toàn công trình và vùng hạ du.

- Chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, cháy rừng, xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2026-2027; rà soát, cập nhật phương án bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất, ưu tiên nước sinh hoạt và khu vực có nguy cơ thiếu nước cao.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị; tổng hợp tình hình, kết quả, khó khăn, vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh. Khi phát sinh tình huống bất thường, phức tạp hoặc vượt khả năng ứng phó của địa phương, chủ động tham mưu huy động lực lượng, phương tiện, vật tư và nguồn lực cần thiết, không để chậm trễ trong xử lý các tình huống đe dọa tính mạng, tài sản của Nhân dân.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, chủ trì tham mưu, phối hợp tổ chức lực lượng, phương tiện thực hiện ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh; tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Rà soát, kiện toàn phương án huy động, cơ động và chi viện lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; xác định cụ thể khả năng huy động theo từng địa bàn, nhất là khu vực có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, ngập sâu, chia cắt, cô lập.

- Duy trì lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng cơ động, triển khai nhanh khi có tình huống; chủ trì, phối hợp tổ chức sơ tán, di dời Nhân dân, cứu hộ, cứu nạn và hỗ trợ các địa phương khi tình huống vượt quá khả năng ứng phó tại chỗ.

- Khi có yêu cầu huy động, tổ chức triển khai nhanh, theo phương án, bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia và Nhân dân.

3. Công an tỉnh: Chủ trì bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông trong phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; tập trung thực hiện:

- Chỉ đạo Công an các cấp bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhà nước và Nhân dân tại khu vực bị ảnh hưởng, sơ tán, di dời, chia cắt và nơi tập

trung cứu trợ; phòng ngừa, xử lý các hành vi lợi dụng thiên tai để vi phạm pháp luật.

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát, phân luồng, điều tiết giao thông; kiên quyết ngăn chặn người và phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm như: Ngầm tràn, cầu bị ngập, khu vực sạt lở, đường bị chia cắt, nơi có nguy cơ lũ quét hoặc công trình mất an toàn.

- Phối hợp kiểm tra, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm làm cản trở dòng chảy, lấn chiếm hành lang thoát lũ, lòng sông, bờ sông, suối hoặc làm gia tăng nguy cơ ngập lụt, sạt lở.

4. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp kiểm tra, rà soát, đánh giá mức độ an toàn, khả năng chống chịu của hệ thống kết cấu hạ tầng, công trình xây dựng và giao thông; tập trung thực hiện:

- Rà soát các tuyến giao thông trọng yếu, cầu, cống, ngầm tràn, hệ thống thoát nước và các khu vực có nguy cơ ngập, sạt lở, ách tắc, chia cắt; xác định, xử lý hoặc đề xuất xử lý các vị trí xung yếu, có nguy cơ mất an toàn.

- Chỉ đạo, đôn đốc đơn vị quản lý công trình chuẩn bị nhân lực, phương tiện, vật tư, thiết bị và phương án xử lý sự cố; bảo đảm khắc phục nhanh các công trình, tuyến giao thông thiết yếu bị hư hỏng, chia cắt, ưu tiên phục vụ sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn và vận chuyển hàng hóa thiết yếu.

- Phối hợp với Công an tỉnh và UBND các xã, phường kịp thời cảnh báo, xử lý các vị trí mất an toàn, tổ chức bảo đảm giao thông và khôi phục hoạt động của các tuyến, công trình thiết yếu sau thiên tai.

5. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và đơn vị liên quan bảo đảm an toàn hệ thống điện, hoạt động hồ chứa thủy điện và nguồn cung hàng hóa thiết yếu; tập trung thực hiện:

- Kiểm tra, rà soát an toàn hệ thống điện; chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành chuẩn bị nhân lực, vật tư, thiết bị và phương án xử lý sự cố, bảo đảm cấp điện an toàn, ổn định và khôi phục nhanh tại các khu vực bị ảnh hưởng, ưu tiên cơ sở y tế, trung tâm chỉ huy, khu vực sơ tán và công trình thiết yếu.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình vận hành hồ chứa thủy điện theo thẩm quyền và quy trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các nguy cơ mất an toàn công trình và vùng hạ du.

- Rà soát nguồn cung, phương án bảo đảm hàng hóa thiết yếu trước, trong và sau thiên tai, nhất là tại các địa bàn có nguy cơ chia cắt, cô lập; không để xảy ra thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung, đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý hoặc lợi dụng thiên tai để trục lợi.

6. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường:

- Rà soát, cập nhật phương án bảo đảm công tác y tế, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh khi xảy ra thiên tai; chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thuốc, hóa chất, vật tư và trang thiết bị y tế, ưu tiên các khu vực có nguy cơ ngập sâu, chia cắt, cô lập hoặc phải sơ tán dân.

- Bảo đảm duy trì hoạt động thiết yếu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

chủ động phương án cấp cứu, điều trị, chuyển tuyến và huy động lực lượng, phương tiện y tế khi giao thông bị chia cắt hoặc cơ sở y tế bị ảnh hưởng.

- Tăng cường giám sát, phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và chất lượng nước sinh hoạt tại khu vực bị ảnh hưởng, khu vực sơ tán và nơi tập trung dân cư.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan:

- Rà soát, kiểm tra mức độ an toàn của trường học, cơ sở giáo dục, nhất là tại khu vực có nguy cơ ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, chia cắt; kịp thời triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên và nhân viên.

- Chủ động phương án bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu; chuẩn bị các cơ sở giáo dục an toàn làm địa điểm tạm trú, sơ tán dân khi có yêu cầu, bảo đảm các điều kiện thiết yếu về điện, nước, vệ sinh và tiếp cận giao thông.

- Tăng cường giáo dục, hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng, tránh và ứng phó với thiên tai, nhận biết nguy cơ, tự bảo vệ và thực hiện sơ tán an toàn phù hợp với từng cấp học.

8. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và doanh nghiệp viễn thông:

- Rà soát, bảo đảm an toàn, duy trì thông tin liên lạc, ưu tiên khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, khu vực có nguy cơ chia cắt, cô lập; chuẩn bị phương án thông tin dự phòng khi mất điện, mất sóng hoặc hư hỏng hạ tầng viễn thông.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá rủi ro, cảnh báo sớm và hỗ trợ chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai.

- Phối hợp rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và từng bước tích hợp dữ liệu phục vụ chỉ huy, ứng phó thiên tai, nhất là dữ liệu về khu vực nguy cơ, hộ dân cần sơ tán, điểm xung yếu, hồ đập, tuyến sơ tán, địa điểm tránh trú, lực lượng, phương tiện và vật tư dự phòng; bảo đảm dữ liệu kịp thời, chính xác, thống nhất và sử dụng được trong thực tế, nhất là khi thiên tai xảy ra nhanh.

9. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường:

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí, phân bổ và huy động nguồn lực tài chính theo quy định, bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật.

- Ưu tiên tham mưu bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ cấp thiết, nhất là phòng ngừa, dự báo, cảnh báo sớm; xử lý công trình, khu vực xung yếu; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư phục vụ sơ tán, cứu hộ, cứu nạn; khắc phục, khôi phục công trình và dịch vụ thiết yếu.

- Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng kinh phí phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng quy định.

10. UBND các xã, phường: Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống, ứng phó

thiên tai trên địa bàn; trực tiếp chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra và chịu trách nhiệm về mức độ sẵn sàng của địa phương, tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nắm chắc địa bàn, xác định cụ thể các khu vực có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, ngập sâu, chia cắt, cô lập; lập danh sách hộ dân, người cần sơ tán, nhất là các nhóm dễ bị tổn thương; rà soát, cập nhật phương án ứng phó, xác định rõ tuyến, địa điểm sơ tán, lực lượng, phương tiện, người chỉ huy, vật tư và các điều kiện thiết yếu về điện, nước, thông tin liên lạc, y tế, an ninh, trật tự.

- Tổ chức thực hiện thực chất phương châm “bốn tại chỗ” đến từng thôn, buôn, tổ dân phố; bảo đảm lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương án thực tế, đúng địa điểm, có người quản lý và huy động ngay khi cần thiết.

- Chủ động cảnh báo, thông báo và tổ chức sơ tán Nhân dân khi có nguy cơ mất an toàn; không để người dân ở lại khu vực nguy hiểm khi đã có yêu cầu di dời, sơ tán của cơ quan có thẩm quyền; bố trí nơi tạm trú và bảo đảm các điều kiện thiết yếu, nhất là đối với người dễ bị tổn thương.

- Tăng cường quản lý đất đai, xây dựng, hành lang thoát lũ, lòng sông, bờ sông, suối và hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm làm gia tăng nguy cơ thiên tai.

- Duy trì trực ban, tiếp nhận và truyền đạt kịp thời thông tin cảnh báo, bảo đảm thông tin chỉ huy thông suốt; khi tình huống vượt quá khả năng, Chủ tịch UBND xã, phường báo cáo ngay cơ quan có thẩm quyền để được hỗ trợ, chi viện.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, chủ động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai; chấp hành nghiêm các cảnh báo, hướng dẫn và yêu cầu sơ tán của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp huy động, phát huy nguồn lực cộng đồng hỗ trợ người dân tại các khu vực bị ảnh hưởng, nhất là hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm dễ bị tổn thương.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và việc tiếp nhận, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn hỗ trợ, cứu trợ, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích và theo quy định.

12. Chế độ trực ban, thông tin báo cáo:

- Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị quản lý, vận hành công trình và cơ quan liên quan duy trì nghiêm chế độ trực ban, thông tin liên lạc, chỉ huy, điều hành 24/24 giờ khi có thiên tai hoặc nguy cơ thiên tai; bảo đảm tiếp nhận, xử lý, truyền đạt kịp thời thông tin cảnh báo và chỉ đạo ứng phó.

- UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo tình hình thiên tai, khu vực bị ảnh hưởng, thiệt hại, biện pháp ứng phó và nhu cầu hỗ trợ, chi viện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh. Đối với tình huống khẩn cấp, phức tạp, có nguy cơ trực tiếp ảnh hưởng đến tính mạng Nhân dân hoặc vượt quá khả năng ứng phó, báo cáo ngay, không chờ báo cáo định kỳ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này; cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao, xác định rõ đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và nguồn lực thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

2. Các nhiệm vụ phòng ngừa, chuẩn bị ứng phó phải được triển khai, kiểm tra và bảo đảm khả năng thực hiện trước khi thiên tai xảy ra; tuyệt đối không chờ đến khi bão, mưa lớn, lũ, sạt lở hoặc tình huống nguy hiểm xảy ra mới tổ chức thực hiện.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị; tổng hợp tình hình, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các vấn đề phát sinh. Trường hợp phát hiện cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chưa nghiêm, hình thức hoặc chậm khắc phục tồn tại, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. HĐND tỉnh; TT. Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- UBND các xã, phường;
- Đài Khí tượng thủy văn tỉnh;
- Các chủ hồ thủy lợi, thủy điện;
- Lưu: VT, NNMT (Nhat-2b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn